

Số: 2611/TCT-CS

Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2023

V/v thuế tài nguyên

**Kính gửi:** Cục Thuế thành phố Đà Nẵng.

Trả lời công văn số 2947/CTDAN-TTKT4 ngày 09/6/2022 của Cục Thuế thành phố Đà Nẵng về vướng mắc trong việc tính thuế tài nguyên đối với doanh nghiệp khai thác đá để làm vật liệu xây dựng thông thường; Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại khoản 1, khoản 4 Điều 6 Luật Thuế tài nguyên năm 2009 quy định:

*“1. Giá tính thuế tài nguyên là giá bán đơn vị sản phẩm tài nguyên của tổ chức, cá nhân khai thác chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng.*

*... 4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể giá tính thuế đối với tài nguyên chưa xác định được giá bán đơn vị sản phẩm tài nguyên, trừ dầu thô, khí thiên nhiên, khí than và nước thiên nhiên dùng cho sản xuất thủy điện.”*

- Tại khoản 1 và điểm a, điểm c khoản 3 Điều 6 Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế tài nguyên quy định:

*“1. Đối với loại tài nguyên xác định được giá bán đơn vị sản phẩm tài nguyên*

*Giá tính thuế tài nguyên là giá bán đơn vị sản phẩm tài nguyên có cùng phẩm cấp, chất lượng chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng và được áp dụng cho toàn bộ sản lượng tài nguyên khai thác trong tháng; Giá bán của một đơn vị tài nguyên được tính bằng tổng doanh thu (chưa có thuế GTGT) của loại tài nguyên bán ra chia cho tổng sản lượng tài nguyên tương ứng bán ra trong tháng.*

*Trường hợp trong tháng có khai thác tài nguyên nhưng không phát sinh doanh thu bán tài nguyên thì giá tính thuế tài nguyên là giá tính thuế đơn vị tài nguyên bình quân gia quyền của tháng trước gần nhất có doanh thu; nếu giá tính thuế đơn vị tài nguyên bình quân gia quyền của tháng trước gần nhất có doanh thu thấp hơn giá tính thuế tài nguyên do UBND cấp tỉnh quy định thì áp dụng giá tính thuế tài nguyên do UBND cấp tỉnh quy định.*

*... 3. Đối với tài nguyên khai thác không bán ra mà phải qua sản xuất, chế biến mới bán ra (bán trong nước hoặc xuất khẩu)*

*a) Trường hợp bán ra sản phẩm tài nguyên thì giá tính thuế là giá bán đơn vị sản phẩm tài nguyên (trường hợp bán trong nước) tương ứng với sản lượng tài nguyên bán ra ghi trên chứng từ bán hàng hoặc trị giá hải quan của sản phẩm tài nguyên xuất khẩu (trường hợp xuất khẩu) không bao gồm thuế xuất khẩu tương ứng với sản lượng tài nguyên xuất khẩu ghi trên chứng từ xuất khẩu nhưng không thấp hơn giá tính thuế do UBND cấp tỉnh quy định.*

*Trị giá hải quan của sản phẩm tài nguyên xuất khẩu thực hiện theo quy định về trị giá hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu tại Luật Hải quan và các văn bản hướng dẫn thi hành và sửa đổi, bổ sung (nếu có).*

*... c) Trường hợp giá tính thuế mà người nộp thuế xác định thấp hơn giá tính thuế tại Bảng giá do UBND cấp tỉnh quy định thì áp dụng giá tính thuế do UBND cấp tỉnh quy định; Trường hợp tại Bảng giá của UBND cấp tỉnh quy định chưa có giá đối với loại sản phẩm này thì cơ quan thuế phối hợp với cơ quan chức năng thực hiện kiểm tra, ấn định theo pháp luật về quản lý thuế.”*

Căn cứ quy định nêu trên, giá tính thuế đơn vị tài nguyên áp dụng đối với từng loại đá làm vật liệu xây dựng thông thường thu được từ hoạt động xay, nghiền sản lượng đá sau khai thác thu được xác định theo hướng dẫn tại Điều 6 Thông tư số 152/2015/TT-BTC nêu trên.

Nếu giá tính thuế đơn vị tài nguyên của loại đá do doanh nghiệp xác định thấp hơn giá tính thuế đơn vị của cùng loại đá do UBND cấp tỉnh quy định thì áp dụng đơn vị tính thuế tài nguyên do UBND cấp tỉnh quy định để kê khai nộp thuế tài nguyên theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Luật Thuế tài nguyên, hướng dẫn tại điểm c khoản 3 Điều 6 Thông tư số 152/2015/TT-BTC nêu trên.

Căn cứ nguyên tắc xác định sản lượng, giá tính thuế tài nguyên đối với đá khai thác, quy trình kê khai nộp thuế tài nguyên theo quy định của pháp luật. Tùy thuộc mô hình tổ chức khai thác, chế biến, tiêu thụ đá làm vật liệu xây dựng thông thường, doanh nghiệp thực hiện kê khai nộp thuế tài nguyên tháng, quyết toán thuế tài nguyên năm theo thời hạn quy định, phù hợp với thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục Thuế được biết./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Phó TCTr Đặng Ngọc Minh (để b/c)
- Vụ CST, Vụ PC (BTC);
- Vụ PC (TCT);
- Lưu: VT, CS.

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG**  
**KT. VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH**  
**PHÓ VỤ TRƯỞNG**

**Hoàng Thị Hà Giang**